

Bản án số: 56/2021/HS-PT

Ngày: 21/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy.**

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Quang Huy.

Ông Nguyễn Ngọc Huân.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Dương Đức Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 887/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2020/HSHS ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Văn T** - Sinh năm 1987, tại Ninh Bình; ĐKKHKT và trú tại: thôn X, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Hữu T và bà: Lê Thị X, Vợ: Nguyễn Thị H, có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không (theo danh chỉ bản số 153 do công an huyện Thường Tín lập ngày 21/5/2020); Bị cáo tạm giữ ngày 05/5/2020; hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 11/5/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Nguyễn Ánh Thom, Luật sư văn phòng luật sư Nguyễn Anh – Đoàn Luật sư Thành Phố Hà Nội.

-Người bị hại: Anh Nguyễn Th, sinh năm 1984 (đã chết ngày 05/5/2020)

HKTT: thôn T, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của anh Th:

1/Chị Đặng Thị C, sinh năm 1985 (vợ anh Th) có mặt.

2/ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1957 (bố đẻ anh Th)

3/ Bà Phan Thị Q, sinh năm 1962 (mẹ đẻ anh Th)

Cùng trú tại: HKTT: thôn T, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của anh Th có kháng cáo: Chị Đặng Thị C, sinh năm 1985 (vợ anh Th vắng mặt).

Trú tại: HKTT: thôn T, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

-Bị đơn dân sự không có kháng cáo: Công ty TNHH L

Trụ sở: phường L, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Việt A, sinh năm 1980; Trú tại:, quận Đ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị X, sinh năm 1952; Trú tại:, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04/5/2020, Bùi Văn T là nhân viên lái xe của Công ty TNHH L điều khiển xe ô tô BKS 29C-428.79 kéo theo rơ moóc BKS 29R-023.64 chở hàng để cống bằng bê tông đi từ Công ty Amcao ở Kiện Khê, Hà Nam trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nam đi Hà Nội để đến khu công nghiệp Bình Xuyên, Vĩnh Phúc giao hàng. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 05/5/2020 T điều khiển xe ô tô đi đến khu vực Km 198+150 quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội thì thấy phía trước trên làn đường cùng chiều cách đầu xe của T khoảng 20m có một chiếc xe ô tô đầu kéo đang đi chậm và trên phần đường hướng

ngược chiều cách đầu xe ô tô của T khoảng 150m có một chiếc xe mô tô (BKS: 29Y7-366.93) do anh Nguyễn Th điều khiển đang đi tới. T liền bật xi nhan bên trái và điều khiển xe ô tô đi hoàn toàn sang phần đường hướng ngược chiều (hàng lớp bên phải xe ô tô của T cách vạch kẻ sơn giữa đường khoảng 30-40 cm) để vượt chiếc xe ô tô đầu kéo đi phía trước cùng chiều. Khi vượt qua chiếc xe ô tô đầu kéo khoảng 20m, T vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi thẳng trên phần đường ngược chiều thì phát hiện xe mô tô do anh Th điều khiển vẫn ở giữa phần đường hướng Hà Nội- Hà Nam đang đi đến cách đầu xe ô tô của T khoảng 80m với tốc độ nhanh. Do khoảng cách gần, T không kịp xử lý nên phần đầu xe ô tô bên trái (vị trí hàng bánh lốp phía trước bên trái) đã va vào xe mô tô do anh Th điều khiển làm anh Th và xe mô tô bị đổ xuống đường. Anh Th bị hàng bánh phía bên trái xe ô tô chèn qua người. T liền đạp phanh đồng thời đánh lái sang phải đi về phần đường hướng Hà Nam- Hà Nội khoảng 20m thì dừng lại đỗ sát lề đường bên phải hướng Hà Nam- Hà Nội, rồi xuống xe ô tô đi về phía xe mô tô nằm đổ thì thấy anh Th đã tử vong nên đã gọi xe cứu thương rồi đến công an huyện Thường Tín đầu thú.

Hậu quả: Anh Th đã tử vong tại chỗ, xe mô tô BKS: 29Y7-36693 bị hư hỏng phần đầu xe.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Tín đã tạm giữ: 01 xe mô tô BKS: 29Y-366.93; xe ô tô BKS: 29C-428.79 kéo theo rơ moóc BKS 29R-023.64; 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn T; 02 giấy chứng nhận kiểm định số 1484248 và số 1483484; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe rơ moóc; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản phô tô)

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là KM 198+150 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Vị trí tai nạn giao thông nằm trên phần đường hướng Hà Nội- Hà Nam

Đoạn đường xảy ra tai nạn mặt đường được trải bê tông, nhẵn, phẳng có chiều rộng 9m60, là loại đường hai chiều được phân chia bằng sơn đứt quãng màu trắng, chiều đường hướng Hà Nội đi Hà Nam rộng 4m65.

Tại nơi xảy ra tai nạn có biển báo KmH2/198 đặt trên tôn sóng bên phải mép đường hướng Hà Nội đi Hà Nam. Cơ quan điều tra lấy biển báo km này xác định làm điểm mốc.

Các số đo bên trong biên bản được đo vào mép đường bên phải hướng Hà Nội đi Hà Nam làm chuẩn.

Vết số (1) là vị trí nạn nhân: nạn nhân là nam giới cao khoảng 1m65, mặc quần dài màu đen, áo bên trong màu trắng, áo dài bên ngoài màu đen, đi giày lười màu nâu, chết ở trạng Th nằm sấp. Đầu nạn nhân chệch hướng Tây- Nam, hai chân chệch hướng Đông- Bắc. Đo đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn là 1m15, đo từ đầu bàn chân trái vào mép đường chuẩn là 2m

Về phương tiện:

+ Vết số (2) là vị trí xe mô tô BKS: 29Y7-366.93: sau tai nạn xe đổ nghiêng bên phải trên đường hướng Hà Nội- Hà Nam. Đầu xe quay chệch hướng Đông- Nam, đuôi xe quay chệch hướng Tây- Bắc. Đo đầu trực trước vào mép đường chuẩn là 1m60, đo đầu trực sau vào mép đường chuẩn là 90cm, đo đến nạn nhân đánh dấu số (1) là 5m10.

+ Vết số (03): là vị trí ô tô đầu kéo BKS 29C-428.79, rơ moóc BKS 29R-023.64 xe số (3) sau tai nạn đỗ bên phải mép đường hướng Hà Nam- Hà Nội. Đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam. Đo đầu trực trước bên trái vào mép đường là 7m45. Đo đầu trực sau cùng bên trái mép đường chuẩn là 7m60, đo đến đầu số (1) là 32m50, đo đến đầu trực số (2) là 38m.

Về dấu vết:

+ Vết số (4): là vị trí vết mài cao su đen, có diện 34mx40cm, chiều hướng vết từ nam đến bắc. Đo từ tâm đầu vết (4) vào mép đường chuẩn là 5m35, đo đến tâm đầu vết số (1) là 4m30, đo đến đầu trực sau xe số (2) là 5m75, đo đến trực sau cùng bên trái xe (3) là 33m80. Cuối vết (4) nằm tại mặt lán hàng lớp sau cùng bên phải xe số (3) tiếp giáp với mặt đường, đo từ tâm cuối vết (4) vào mép đường chuẩn là 9m25.

+ Vết số (5): là vị trí vết mài cao su đen, có diện 23m80x55cm, chiều hướng vết từ nam đến bắc. Đo từ tâm đầu vết (5) vào mép đường chuẩn là 5m20, đo đến tâm đầu số (1) là 9m90, đo đến trực sau xe số (2) là 14m30, đo đến trực sau cùng bên trái xe số (3) là 23m60, đo đến tâm đầu vết (4) là 10m20. Cuối vết (5) nằm tại mặt lán của hàng lớp sau cùng bên trái xe số (3) tiếp giáp với mặt đường. Đo từ tâm cuối vết (5) vào mép đường chuẩn là 7m80.

+ Vết số (6): là vị trí cụm vết mài trượt đứt quãng, có diện 9mx26cm, chiều hướng Đông- Bắc đến Tây- Nam, nằm trên chiều đường hướng Hà Nội – Hà Nam. Đo từ tâm đầu vết số (6) vào mép đường chuẩn là 2m50, đo đến đầu vết số (1) là 4m30, đo đến đầu trục sau xe số (2) là 8m80, đo đến trục sau cùng bên trái xe số (3) là 29m30. Đo đến tâm đầu vết(4) là 5m20, đo đến tâm đầu vết (5) là 5m40. Cuối vết (6) nằm tại đầu bàn để chân sau bên phải xe số (2) tiếp giáp với mặt đường. Đo từ tâm cuối vết (6) vào mép đường là 1m.

+ Vết số 7: là vị trí máu và tổ chức cơ thể, có diện 3mx2m20, nằm trên chiều đường hướng Hà Nội- Hà Nam. Đo từ tâm đầu vết (7) vào mép đường chuẩn là 1m70, đo đến tâm đầu vết số (1) là 5m, đo đến đầu trục sau xe số (2) là 9m90, đo đến đầu trục sau cùng bên trái xe số (3) là 28m, đo đến tâm đầu vết (4) là 7m30, đo đến tâm đầu vết (5) là 2m40, đo đến tâm đầu vết (6) là 4m50.

+ Vết số (8): là vị trí mảnh nhựa vỡ, có diện 18mx4m nằm rải rác trên đường bên chiều hướng Hà Nội- Hà Nam. Đo từ tâm đầu vết (8) vào mép đường là 2m70, đo đến đầu số (1) là 8m10, đo đến đầu trục sau xe số (2) là 13m, đo đến đầu trục sau cùng bên trái xe số (3) là 25m, đo đến tâm vết (4) là 9m60, đo đến tâm đầu vết (5) là 2m40, đo đến tâm đầu vết (6) là 4m50

Mốc: đo từ tâm điểm mốc vuông góc về hướng bắc, đo đến đầu số (1) là 41m40, đo đến đầu trục sau xe số (2) là 36m10, đo đến đầu trục sau cùng bên trái xe số (3) là 73m10, đo đến tâm đầu vết (4) là 40m30, đo đến tâm đầu vết (5) là 5m10, đo đến tâm đầu vết (6) là 44m50, đo đến tâm đầu vết (7) là 45m90, đo đến tâm đầu vết (8) là 49m10.

Kết quả khám nghiệm dấu vết trên xe ô tô đầu kéo BKS 29C-428.79, kéo rơ mooc BKS 29R-023.64 như sau:

Tại góc phía trước bên trái ốp nhựa bảo vệ cụm đèn pha, đèn xi nhan phía trước bên trái có vết trượt vỏ nhựa trong diện 10x20 cm, thấp nhất cách đất 90cm, ba đờ sóc bên trái khu vực gần đèn có vết mài trượt bám dính chất bẩn màu đen trong diện 10 x 5 (cm), thấp nhất cách đất 97cm chiều hướng từ trước về sau.

Tại mặt ngoài cánh cửa trước bên trái và ốp nhựa bên ngoài chắn bùn bánh lốp trước bên trái có vết mài trượt sạch bẩn, vỏ nhựa bám dính chất bẩn màu đen dạng xơ vãi trong tổng diện 75 x 5 (cm), thấp nhất cách đất 88cm, cao nhất cách đất 1,38m, chiều hướng trước ra sau.

Ốp nhựa bảo vệ bật lên xuống trước bên trái bị vỡ mất nhựa.

Tại mặt ngoài má lớp bánh lốp trước bên trái có vết mài trượt sạch bản bám dính nilong trong diện 1,2mx19 cm, điểm gần nhất cách chữ E trong hàng chữ AMBERSTONE là 15 cm theo chiều quay trên bánh xe.

Tại mặt ngoài ốp kim loại lơ răng bánh lốp trước và các đầu ốc vít bắt đỡ lơ răng với bánh lốp trước bên trái có vết mài trượt kim loại sạch đất bản bám dính chất màu đỏ dạng sơn rải rác khắp bề mặt trong tổng diện 42 x 42 cm.

Tại mặt ngoài ốp nhựa phía sau thuộc chắn bùn bánh trước bên trái dính chất màu nâu đỏ (nghi dạng máu khô) diện 9 x10 (cm), điểm thấp nhất cách đất chiều hướng trước ra sau.

Tại mặt ngoài má lớp bên ngoài thuộc hàng lớp kép thứ hai bên trái tính từ trên xuống có vết mài sạch trượt chất bản trong diện 80 x 22 (cm), điểm gần nhất của vết nằm trên chữ B trong hàng chữ BY35 theo chiều quay tiến.

Tại mặt ngoài má lớp bên ngoài thuộc hàng lớp kép thứ 3 bên trái tính từ trên xuống có vết mài trượt sạch bản trong diện 60 x10 (cm), điểm gần nhất cách số 2 trong hàng chữ SB 912 là 58 cm

Tại mặt ngoài má lớp bên trong vị trí giữa hai bánh lốp có bám dính nhiều chất bản màu nâu đỏ (máu và tổ chức cơ thể vết khô) nằm rải rác trong diện 2,1m x 12 cm, cách hàng số 2 trong hàng chữ SB 912 (điểm gần nhất) là 17 cm.

Tại mặt dưới ốp kim loại chắn bùn của hàng lớp kép thứ 2 và 3 (từ trên xuống) có bám dính nhiều chất màu nâu đỏ máu và tổ chức cơ thể đã khô trong diện 60 x 84 cm.

Tại mặt ngoài khung kim loại bảo vệ sườn xe bên trái khung kim loại dọc bắt đỡ sàn xe phía dưới bên trái và kim loại la zăng phụ treo tại sườn xe có bám dính nhiều chất bản màu nâu đỏ, đen nghi máu và tổ chức cơ thể vết khô trong diện 1,7m x 70 cm x 70 cm.

Kết quả khám nghiệm dấu vết trên xe mô tô BKS 29Y7-366.93 như sau:

Gương chiếu hậu bên trái vỡ mắt gáo gương, ốp nhựa bảo vệ trước đầu xe bên trái khu vực chân gương bị vỡ nứt trượt xước nhựa trong diện 10 x5 (cm), thấp nhất cách đất 1m.

Mặt ngoài đầu tay phanh bên trái có vết trượt kim loại bám dính chất bản màu đen trong diện 13 x1 (cm), thấp nhất cách đất 91 cm, cao nhất 96 cm.

Đầu tay nắm bên trái bị vỡ mất nhựa trong diện 2x 2,5 cm.

Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ trước bên trái đầu xe, cụm đèn pha, đèn xi nhan trước bên trái, cánh yếm chắn gió trước bên trái bị vỡ mất nút nhựa, trượt xước nhựa bề mặt bám dính chất bẩn màu đen trong tổng diện 60 x60 (cm), thấp nhất cách đất 25 cm, chiều hướng từ trước về sau.

Mặt trước chắn bùn bánh trước bị vỡ mất nhựa trong diện 20 x23 (cm).

Tại mặt ngoài thanh kim loại giảm sóc trước bên trái có vết trượt sạch bẩn, bám dính chất màu đỏ trong diện 1x 4 (cm), thấp nhất cách đất 56,5 cm.

Mặt ngoài vành bánh lốp trước bên trái bị cong dầy từ ngoài vào tâm bánh mài trượt kim loại trong diện 33x 3,5 (cm). Tâm vết nằm tại chân van, vết này làm càng trước bánh xe cong dầy từ trước về sau khiến cho xe khó điều khiển.

Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ phía dưới bàn đạp chân trước bên trái có vết mài trượt xước nhựa diện 33 x3,5 (cm), thấp nhất cách đất 23 cm, chiều hướng từ trước ra sau.

Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ thân xe bên trái có bám dính nhiều chất bẩn nhầy nghi tổ chức cơ thể diện 26 x30 (cm), thấp nhất cách đất 38cm.

Mặt ngoài ốp bảo vệ khu vực máy xe bên trái có vết mài trượt xước nhựa, mài trượt sạch kim loại, trên bề mặt bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu khô trong tổng diện 38 x32 (cm), thấp nhất cách đất 22cm, chiều hướng từ trước về sau.

Tại mặt ngoài kim loại bàn đạp chân sau bên trái có vết bập mài trượt kim loại trong diện 3x3 (cm), thấp nhất cách đất 38cm (bàn đạp chân trong tư thế gập)

Tay nắm trước bên phải có vết mài trượt cao su, kim loại bề mặt bám dính chất bẩn màu trắng diện 2,5 x2,5 (cm).

Ốp nhựa bảo vệ bàn đạp chân phía dưới bên phải người điều khiển có vết mài trượt vỡ, xước nhựa diện 37 x17 cm, thấp nhất cách đất 28 cm.

Mặt ngoài đầu tay phanh phải có vết trượt xước kim loại diện 0,5 x 0,5(cm) thấp nhất cách đất 98,5cm.

Mặt ngoài kim loại bàn đạp chân sau bên phải (tư thế gập) có vết mài trượt sáng kim loại diện 3,5 x2(cm), thấp nhất cách đất 40,5 cm, cao nhất cách đất 44 cm.

Mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả phía sau bên phải có vết trượt xước kim loại bong tróc sơn trong diện 43x9 (cm) thấp nhất cách đất 23cm, cao nhất 42cm chiều hướng từ trước về sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 381/GĐTT-TTPY ngày 24/6/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

-Vùng đầu bị va đập vào vật tày với lực tác động rất mạnh gây:

+ Rách ra vùng đỉnh, trán đỉnh và vùng chẩm KT 20 cm x16 cm, qua vết rách da thấy vỡ phức tạp xương trán, xương đỉnh, xương Th dương và xương chẩm, tổ chức não thoát ra ngoài qua vết rách.

+ Vỡ xương gò má phải; tụt nhãn cầu mắt phải, vỡ phức tạp xương vòm sọ; Đại não biến dạng; tụ máu tiểu não; dập đại não; dập tiểu não; chảy máu lan tỏa màng mềm; biến dạng xương cánh tay trái; biến dạng xương cẳng chân và xương đùi trái

+ Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Th có giám định: có Ethanol, nồng độ 142,38mg/100ml máu

Nguyên nhân chết: nạn nhân Nguyễn Th, sinh năm 1984 tử vong do chấn thương sọ não rất nặng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: thiệt hại, hư hỏng của xe mô tô BKS 29Y7-366.93 là 5.870.000 đồng.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29C-428.79 kéo theo rơ moóc BKS 29R-023.64 là tài sản của Công ty TNHH L, Cơ quan điều tra công an huyện Thường Tín đã trả chiếc xe cùng toàn bộ giấy tờ xe cho công ty Ngọc Nam. Người đại diện theo pháp luật của công ty đã nhận xe và xác định xe không có thiệt hại gì, không yêu cầu đề nghị bồi thường về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29Y7-366.93 là tài sản của anh Nguyễn Th nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thường Tín đã trả lại cho gia đình anh Th. Gia đình anh Th đã nhận xe và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với anh Nguyễn Th khi điều khiển xe mô tô trong trạng Th có nồng độ cồn trong máu là: 142,38mg/100ml. Do anh Th đã tử vong nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về dân sự: Công ty TNHH L và bà Lê Thị Xành là mẹ đẻ Bùi Văn T đã bồi thường cho đại diện gia đình anh Nguyễn Th số tiền là 300.000.000 đồng. Gia đình anh Th đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho anh T. Công ty TNHH L và bà Xành không yêu cầu T hoàn trả số tiền trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1,5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bùi Văn T 12 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/9/2012 bị cáo kháng cáo đề nghị xin hưởng án treo và chị Đặng Thị C là đại diện hợp pháp cho bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo; chị Đặng Thị C vắng mặt có đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo T từ 7 tháng đến 9 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình thương binh có công với Cách mạng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn vợ mới sinh con, đã khác phục thiệt hại, người bị hại xin giảm hình phạt, bị hại đi xe tốc độ nhanh trong người có nồng độ cồn cao trên mức cho phép của người tham gia giao thông đường bộ đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/5/2020, tại km 198+150 đường Quốc Lộ 1A- thuộc địa phận xã Thăng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô BKS 29C-428.79 kéo theo rơ moóc BKS 29R-023.64 đi chiếm hoàn toàn sang phần đường ngược chiều để vượt chiếc xe ô tô đầu kéo đi phía trước. Sau khi vượt được xe ô tô đầu kéo, T vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi thẳng trên phần đường ngược chiều và đã đâm vào chiếc xe mô tô BKS 29Y-366.93 do anh Nguyễn Th điều khiển. Vị trí xảy ra tai nạn nằm trên đường hướng Hà Nội – Hà Nam. Đoạn đường xảy ra tai nạn là loại đường hai chiều được phân chia bằng sơn đứt quãng màu trắng, đường được trải bê tông, nhẵn, phẳng, có chiều rộng 9m60, chiều hướng Hà Nội đi Hà Nam rộng 4m65. Theo biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ nguyên nhân xảy ra tai nạn do Bùi Văn T điều khiển xe ô tô BKS 29C-428.79 kéo theo rơ moóc BKS 29R-023.64 vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn, vượt xe khi có xe chạy ngược chiều đoạn đường định vượt, đi chiếm phần đường ngược chiều. Nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi của Bùi Văn T vượt xe không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả, anh Th bị tử vong, xe mô tô BKS 29Y7-366.93 bị hư hỏng. Tại bản kết luận giám định pháp y số 381/GĐTT-TTPY ngày 24/6/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Nạn nhân Nguyễn Th, nguyên nhân chết do chấn thương sọ não rất nặng. Trong mẫu máu của nạn nhân giám định có Ethanol, nồng độ còn 142,38mg/100ml máu. Tuy nhiên, đây không phải là nguyên nhân dẫn đến hậu quả tai nạn giao thông. Hậu quả dẫn đến tai nạn giao thông do lỗi bị cáo.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự, an toàn công cộng trên lĩnh vực giao thông vận tải đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải về hành vi đã phạm tội, đã khắc phục thiệt hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định áp dụng là đúng.

Bị cáo có bố đẻ là thương binh bị nhiễm chất độc da cam đã nộp thẻ thương binh tại giai đoạn sơ thẩm là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bản án sơ thẩm không xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thiếu sót vì vậy áp dụng để xem xét quyết định hình phạt với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nộp xác nhận là lao động chính hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã khắc phục thiệt hại, gia đình có công với cách mạng, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, UBND xã nơi cư trú xác nhận tại nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của Nhà nước, nên không cần thiết phải cách ly xã hội, áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo được hưởng án treo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Vì vậy chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, sửa hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo và chị C được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại chị Đặng Thị C.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thường tín, thành phố Hà Nội về hình phạt đối với bị cáo.

2.Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Phạt: Bị cáo Bùi Văn T 12 tháng tù về tội: “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QNVLQ;
- TAND H. Thường tín.
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A DS H. Thường tín;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- UBND xã Gia Lâm.
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ THỊ THU THỦY